

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2021/HS-ST  
Ngày: 31-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Long.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Kim An:

Ông Lê Văn Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2021/TLHS-ST ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 01/02/1986 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và con bà Phạm Thị T; bị cáo có vợ là Đỗ Thị T (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2021 đến ngày 21/9/2021 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo Nhất:* Bà Trần Thị Nga, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/9/2021, Nguyễn Văn N đi nhờ xe máy của một người qua đường từ nhà ở xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định xuống khu vực chợ Bến xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, N gặp một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ qua dò hỏi biết người này có ma túy bán Nhất đã hỏi mua 200.000 đồng Heroine. Nam thanh niên nhận tiền rồi đưa cho N 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. N xác định là Heroine, cất vào túi quần đang mặc rồi đi nhờ xe của một người đi đường về nhà. Khi về nhà N mở gói Heroine vừa mua được ra lấy một ít để sử dụng cho bản thân bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại N dùng tay chia làm 3 phần rồi dùng kéo cắt ngắn 01 ống hút nhựa màu trắng đỏ có sẵn thành 02 đoạn mỗi đoạn dài khoảng 01cm rồi đổ 02 phần Heroine lần lượt vào 02 ống và hàn kín 2 đầu lại. Tiếp tục dùng 01 mẩu giấy bạc có sẵn gói 01 phần Heroine còn lại. N cất 01 gói Heroine trong ngăn tủ quần áo; 01 ống nhựa trong túi trước và 01 ống nhựa trong túi sau quần bò rồi treo lên mắc. Mục đích cất giấu là để bán kiếm lời. Chiếc bật lửa để hít Heroine và kéo cắt ống hút N đã bỏ đi, hiện không thu hồi được.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, lúc này Nguyễn Văn N đang ở nhà một mình thì có Nguyễn Văn C ở xóm 3, xã X và Nguyễn Văn L ở xóm 8, xã X, huyện X đi xe mô tô chở nhau đến nhà Nguyễn Văn N. C đi vào trong hiên nhà gặp N còn L đứng cách chỗ C và N khoảng 3m. Chính hỏi N có Heroine bán cho C 100.000 đồng. N đồng ý nhận 100.000đ của C và lấy từ trong túi quần bỏ phía trước ra 01 đoạn ống nhựa màu trắng đỏ dài khoảng 1cm bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng đưa cho C thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an huyện Xuân Trường phát hiện bắt quả tang việc mua bán.

Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ, niêm phong 01 ống nhựa nhỏ do C nộp có ký hiệu là A. Thu giữ của N số tiền 300.000 đồng (trong đó có 100,000 đồng Nhất vừa bán Heroine cho C).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn N, Cơ quan cảnh sát điều tra thu trong túi quần bò phía sau bên phải treo trên mắc trong phòng ngủ 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng đỏ được hàn kín 2 đầu dài khoảng 1cm bên trong chứa bột dạng cục màu trắng có ký hiệu A1; Thu giữ trong tủ quần áo kê trong phòng ngủ của Nguyễn Văn N 01 gói giấy bên trong chứa

bột dạng cục màu trắng có kí hiệu A2. N đều khai đó là Heroine và cất giấu nếu có ai mua thì bán kiếm lời. Cơ quan CSĐT còn thu giữ của N 01 quần bò cũ mà N dùng để giấu ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1259/GĐKTHS ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 03 phong bì thư được niêm phong ký hiệu là A, A1 và A2 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng: mẫu A: 0,019 gam; Mẫu A1: 0,041 gam; Mẫu A2: 0,137 gam.

Bản cáo trạng số 78/CT-VKSXT ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên và không có khiếu nại gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Về tội danh và hình phạt chính: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 năm 5 tháng đến 02 năm 8 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000đ - 7.000.000đ sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Tịch thu số tiền 100.000đ do phạm tội mà có của Nguyễn Văn N để sung ngân sách Nhà nước.

Trả lại số tiền 200.000đ cho bị cáo Nhất nhưng tiếp tục được giữ lại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Trường để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N trình bày: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát truy tố theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bị cáo là người lao động duy nhất

trong gia đình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, đề nghị HĐXX khi lượng hình đối với bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và cộng đồng xã hội và đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của luật sư và không bổ sung gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 15/9/2021, tại nhà ở của mình ở xóm 8, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn N đã có hành vi bán trái phép 0,019 gam Heroine cho Nguyễn Văn C lấy 100.000đ thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Văn N còn cất giấu tại nơi ở của mình 0,178 gam Heroine mục đích để bán lại kiếm lời. Như vậy, N phải chịu trách nhiệm hình sự tổng số Heroine 0,197 gam. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” mà tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con

người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Bị cáo là người có năng lực hành vi xong vì mục đích kiếm lời bị cáo bất chấp quy định của pháp luật, gieo chất trắng cho người khác là tiếp tay cho tệ nạn ma túy. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh thì mới tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bị cáo là lao động suy nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội có động cơ vụ lợi cũng như cần có sự nghiêm minh của pháp luật nên HXX sẽ áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền nhưng xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng ở mức thấp theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành và chiếc quần bò đã cũ của Nhất dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị, xét cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N trong đó có 100.000đ do N bán Heroine cho C mà có xét cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 200.000 đồng của N không liên quan đến việc phạm tội sẽ trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục được giữ lại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Trường để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N, do N khai không quen biết, không biết tên, tuổi, địa chỉ, ngoài ra không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường không có cơ sở để xử lý.

[10] Đối với Nguyễn Văn C có hành vi mua trái phép 0,019 gam Heroine của Nguyễn Văn N để sử dụng cho bản thân. Xét thấy, hành vi nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Xuân Trường đã xử lý hành chính đối với C là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nhất 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn N số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c, khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1259/GĐKTHS ngày 21/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng 01 quần bò đã cũ của Nguyễn Văn N.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng) nhưng tiếp tục được giữ lại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Trường để đảm bảo cho việc thi hành án.

*(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường số 20/CCTHA ngày 16/12/2021 và Biên lai thu tiền số 0001559 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).*

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- Công an huyện: 02 bản;
- UBND xã X: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

**Phạm Ngọc Long**



